

Bản án số: 16/2022/HSST
Ngày: 18/02/2022

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUY HÒA, TỈNH PHÚ YÊN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Trúc Lâm

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lương Công Hạnh và ông Huỳnh Khắc Hiếu.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tú Vương – Kiểm sát viên.

Vào ngày 18 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 73/2021/TLST - HS ngày 23 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 80A/2021/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn H, sinh ngày 05 tháng 01 năm 1961 tại tỉnh Thừa Thiên Huế. Nơi ĐKTT và chỗ ở: đường L, phường B, quận B, thành phố Cần Thơ; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ văn hoá: 5/12; nghề nghiệp: không; con ông: Nguyễn N (chết) và bà: Nguyễn Thị T, sinh năm 1932.; vợ: Đào Thị Mộng X (đã ly hôn); có 01 con, sinh năm 1992.

**** Tiền án:***

+ Ngày 18/11/1998 bị Toà án nhân dân tối cao xét xử phúc thẩm phạt 13 năm tù về tội Cướp tài sản theo khoản 3 Điều 151 Bộ luật hình sự.

+ Ngày 19/8/2009 bị Toà án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xử phạt 09 năm tù về tội Cướp tài sản theo điểm c khoản 2 Điều 133 Bộ luật hình sự. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 13/01/2016, chưa thực hiện nghĩa vụ bồi thường dân sự.

**** Nhân thân:***

+ Ngày 15/11/1979, bị bắt về tội Cướp giết tài sản của công dân.

+ Ngày 16/11/1981, bị bắt về tội Vượt trại giam.

+ Ngày 27/8/1983, bị Toà án nhân dân thành phố Cần Thơ, tỉnh Hậu Giang xử phạt 03 năm tù về tội Cướp giết tài sản của công dân

+ Ngày 13/9/1985 bị Công an huyện Ô Môn, tỉnh Hậu Giang khởi tố bị can về tội Cướp giết tài sản của công dân. Ngày 30/04/1986, UBND tỉnh Hậu Giang ra quyết định đưa đi tập trung giáo dục cải tạo trong thời hạn 03 năm tại Trại cải tạo Kinh 5. Chấp hành xong ngày 17/01/1988.

+ Ngày 09/03/2021 bị TAND quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ xử phạt 08 năm 06 tháng tù về tội Cướp tài sản. Bị cáo đang thi hành án phạt tù tại Trại giam Mỹ Phước, tỉnh Tiền Giang. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- **Người bị hại:** ông Phạm Văn N, sinh năm 1970; HKTT: Thôn M, xã H, huyện T, tỉnh Phú Yên; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Để có tiền tiêu xài, khoảng 14 giờ ngày 26/8/2020, Nguyễn H chuẩn bị 04 viên thuốc hiệu D được nghiền nhỏ rồi đến Bến xe Miền Đông, TP Hồ Chí Minh tìm những hành khách có tài sản trên người thì tiếp cận làm quen và mời những người này uống nước có pha thuốc trên làm họ ngủ say để chiếm đoạt tài sản. Khoảng 16 giờ 00 cùng ngày, H thấy ông Phạm Văn N có đeo nhiều trang sức trên người đến phòng vé xe khách của hãng Sao để mua vé đi từ TP Hồ Chí Minh về Phú Yên nên H cũng đến mua vé cạnh giường mà ông N vừa mua. Trong lúc ông N ngồi chờ xe thì ông H đến tiếp cận làm quen và nói đi cùng chuyến xe với ông N để về TP Tuy Hòa thăm người quen. Khoảng 18 giờ 00 cùng ngày, H và ông N cùng lên xe khách biển số 78B-008.52 và nằm lần lượt tại giường A12 và B12. Đến khoảng 21 giờ 00 cùng ngày, xe khách nói trên dừng tại quán cơm Tuấn Phụng tại ấp B, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai để khách ăn cơm. Tại đây, H khui sẵn 01 lon nước yến pha với 04 viên thuốc D vào nước rồi mời ông N uống nhưng ông N từ chối rồi cả hai lên xe. Trên xe, H tiếp tục mời và ông N đã uống lon nước yến có pha thuốc nói trên. Khoảng 30 phút sau, H phát hiện ông N đã ngủ say nên lấy 01 sợi dây chuyền vàng 18K, trọng lượng 18 chỉ và 01 vòng đeo tay bằng vàng 18K, trọng lượng 12 chỉ của ông N rồi xuống xe và đón xe khác quay lại TP Hồ Chí Minh. Đến 05 giờ 00 ngày 27/8/2020 khi xe khách nói trên đến cây xăng số 119 thuộc quốc lộ 1A, xã B, TP Tuy Hòa thì nhân viên phụ xe phát hiện ông N trong tình trạng nôn mửa và té ngã khi bước xuống xe nên thông báo cho người nhà đưa ông N đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Yên cấp cứu. Đến ngày 28/8/2020 ông N tỉnh lại phát hiện mất toàn bộ số vàng nói trên. Đối với Nguyễn H, sau khi vào TP Hồ Chí Minh đã đem bán toàn bộ số vàng đã chiếm đoạt lấy 30.000.000đ rồi tiêu xài cá nhân.

Kết luận định giá tài sản ngày 19/10/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Tuy Hòa, kết luận: lắc vàng 18K, 12 chỉ, trị giá 45.516.000 đồng; dây chuyền vàng 18K, 18 chỉ, trị giá 68.274.000 đồng. Tổng giá trị 113.790.000 đồng.

- Vật chứng vụ án: không.

- Về dân sự: bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường giá trị vàng đã chiếm đoạt là 113.790.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số: 70/2021/CT-VKS ngày 15/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa đã truy tố bị cáo Nguyễn H về tội: “Cướp tài sản” theo điểm đ và h khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự.

* Tại phiên tòa:

Bị cáo khai rằng đã chấp hành xong phần bồi thường dân sự tại Bản án hình sự sơ thẩm ngày 19/8/2009 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai nên Cáo trạng xác định bị cáo tái phạm nguy hiểm là không chính xác.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm điểm đ và h khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Hoà tù 10 năm đến 11 năm tù. Tổng hợp hình phạt của Bản án hình sự sơ thẩm số: 22/2021/HSST ngày 09/3/2021 của Tòa án nhân dân quận Cái Răng, thành phố Cần

Thơ xử phạt bị cáo 08 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Cướp tài sản”, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 Bản án, được trừ thời gian chấp hành Bản án trước từ 25/9/2021 đến 18/02/2022. Buộc bị cáo phải bồi thường cho người bị hại giá trị vàng đã chiếm đoạt là 113.790.000 đồng. Buộc bị cáo chịu án phí sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác; Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tuy Hòa, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, phù hợp với lời khai của người bị hại và người làm chứng nên có đủ căn cứ để xác định: Khoảng 21 giờ ngày 26/8/2020, khi xe ô tô khách biển số 78B- 008.52 đi vào địa phận tỉnh Đồng Nai, Nguyễn H đã có hành vi cho ông N uống nước yến có pha với 4 viên thuốc D làm ông N ngủ say rồi chiếm đoạt 30 chỉ vàng tổng giá trị 113.790.000 đồng của ông N. Đến sáng ngày 27/8/2020 khi xe khách đến địa phận xã B, thành phố T, tỉnh Phú Yên thì phát hiện sự việc. Hành vi của bị cáo thuộc trường hợp “Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng” và “Tái phạm nguy hiểm”. Vì vậy, bị cáo đã phạm tội “Cướp tài sản”, theo quy định tại điểm đ và điểm h khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa truy tố bị cáo như vậy là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đối với ý kiến của bị cáo cho rằng đã chấp hành xong phần bồi thường dân sự tại Bản án hình sự sơ thẩm ngày 19/8/2009 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, nhưng lại không xuất trình được tài liệu chứng cứ chứng minh việc này; tại Công văn số 1946/CCTHADS ngày 05/11/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xác nhận bị cáo chưa thi hành khoản này nên không có căn cứ để chấp nhận.

[4] Đánh giá tính chất, mức độ và hậu quả xảy ra nhận thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng trật tự, trị an xã hội, bị cáo là người có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, biết rõ việc làm của mình là vi phạm pháp luật, bị xã hội lên án nhưng để thỏa mãn nhu cầu cá nhân, bị cáo đã pha thuốc D vào nước yến rồi mời người bị hại uống, làm cho người bị hại lâm vào tình trạng không thể chống cự được để thực hiện việc cướp tài sản. Vì vậy, cần xử lý bị cáo mức án tương ứng với tính chất, mức độ phạm tội và cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”, quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho người bị hại giá trị vàng đã chiếm đoạt là 113.790.000 đồng.

[7] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn H phạm tội “Cướp tài sản”.

Áp dụng: điểm đ và điểm h khoản 2 Điều 168, điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn H 11 (Mười một) năm tù.

Tổng hợp hình phạt của Bản án hình sự sơ thẩm số: 22/2021/HSST ngày 09/3/2021 của Tòa án nhân dân quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ xử phạt bị cáo 08 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Cướp tài sản”, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 Bản án là 19 (Mười chín) năm 06 (Sáu) tháng tù, được trừ thời gian chấp hành Bản án trước từ 25/9/2021 đến 18/02/2022.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho người bị hại giá trị vàng đã chiếm đoạt là 113.790.000 đồng.

Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 5.689.500 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND tỉnh Phú Yên;
- VKSND thành phố Tuy Hòa;
- Chi cục THADS Tp. Tuy Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Yên
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Tòa án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Trúc Lâm